

Số: /GLHX-SXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2025

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE
VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**
Có giá trị đến hết ngày 22 tháng 6 năm 2025

- Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Căn cứ Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;

- Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ ngày 22/5/2025 của Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang (Địa chỉ: Lô E11.14, đường số 11, KDC Ngọc Bảo Viên, tổ 3 phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi). Hợp đồng thuê xe số 010425/HĐTX/TTH-AK ngày 01/4/2025 giữa Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang với Công ty TNHH MTV Thiện Thuận Hưng (biển số 51H-131.51 và 51R-003.04). Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến qua Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Quảng Ngãi ngày 22/5/2025,

Cho phép lưu hành xe quá khổ giới hạn, vận chuyển hàng siêu trường trên đường bộ của Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang, với các thông tin và điều kiện quy định như sau:

1. Thông tin tổ hợp xe đầu kéo và sơ mi rơ moóc (SMRM) tải:			
Thông số kỹ thuật		Đầu kéo hoặc xe thân liền	Rơ moóc/ Sơ mi rơ moóc RM/SMRM
Nhãn hiệu		CNHTC	KRNG
Biển số		51H-131.51	51R-003.04
Số trục		3	3
Thời hạn kiểm định		13/7/2025	16/7/2025
Khối lượng bản thân (kg)		10.810	9.750
Khối lượng kéo theo thiết kế (kg)		37.990	
Khối lượng kéo theo cho phép tham gia giao thông (kg)		37.060	
Khối lượng hàng chuyên chở theo thiết kế (kg)			30.000
Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông (kg)			
Khối lượng toàn bộ theo thiết kế (kg)		25.000	39.750
Kích thước bao của tổ hợp (dài x rộng x cao) (m)		21,0 x	3,2 x 3,95
2. Thông tin thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có): Không có.			
Tên (nhãn hiệu) thiết bị: Không.			
Khối lượng bản thân của thiết bị (kg): Không.			
Kích thước bao của thiết bị (dài x rộng x cao) (m): Không.			
Tính năng của thiết bị (ghi theo thiết kế của nhà sản xuất): Không.			
3. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:			
Loại hàng: Thiết bị thi công cơ giới.			
Kích thước (D x R x C) m:		15,0 x 3,6 x 3,85	Tổng khối lượng (tấn): 27,08
4. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:			
Kích thước (D x R x C) m:		23,0 x 3,6 x 4,7	Hàng vượt phía trước thùng xe: 1,0 m
Hàng vượt hai bên thùng xe (m):		0,2 /bên	Hàng vượt phía sau thùng xe: 2,0 m
Tổng khối lượng chiều đi (tấn): 10,81+9,75+0,13+27,08 = 47,7 Tấn (gồm khối lượng bản thân ô tô đầu kéo + khối lượng bản thân sơ mi rơ moóc + khối lượng số người ngồi trên xe + khối lượng hàng)			
5. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:			
Trục đơn: ≤ 10 tấn			
Cụm trục kép:		≤ 18 tấn/cụm trục	(khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d ≥ 1,3m)
Cụm trục ba:		≤ 24 tấn/cụm trục	(khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = 1,36m)

6. Tuyến đường vận chuyển

- **Nơi đi:** Nhà máy đạm Cà Mau, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- **Nơi đến:** Cửa khẩu Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn.

- **Chiều đi:** Từ Nhà máy đạm Cà Mau, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau → đường rẽ vào Nhà máy đạm Cà Mau, tỉnh Cà Mau → Đường Võ Văn Kiệt (tỉnh Cà Mau) → Đường ĐT.961 (tỉnh Cà Mau) → QL.1 và tuyến tránh QL.1 đi qua các tỉnh/TP: Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Hậu Giang, Cần Thơ → Đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ → Đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận → Nút giao đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương → Đường tỉnh ĐT.878 (tỉnh Tiền Giang) → QL.1 và tuyến tránh QL.1 đi qua các tỉnh/TP: Tiền Giang, Long An, Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bình Thuận, Ninh Thuận (hoặc đi theo lộ trình: đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương → Đường Nguyễn Văn Linh (TP. Hồ Chí Minh) → Cầu Phú Mỹ → Đường Võ Chí Công → Đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây → đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây → đường cao tốc Vĩnh Hảo - Phan Thiết → đường cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo → đường cao tốc Nha Trang - Cam Lâm → QL.27C (tỉnh Khánh Hòa) → QL.1 và tuyến tránh QL.1 đi qua các tỉnh/TP: Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Định, Quảng Ngãi → tại Km1063+700/QL.1 vào đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi → đường dẫn cao tốc La Sơn - Túy Loan → vào QL.1 và tuyến tránh QL.1 đi qua các tỉnh/TP: Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình, Nam Định, Hà Nam, Hà Nội (hoặc đi theo lộ trình: QL.10 tại nút giao Cao Bồ đi qua địa phận các tỉnh: Ninh Bình, Nam Định → đường cao tốc Cao Bồ - Mai Sơn → đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình → đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ) → đường Vành đai 3 (TP. Hà Nội) → đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang → đường cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn → QL.1 (tỉnh Lạng Sơn) → điểm đến tại Cửa khẩu Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn.

- **Chiều về:** Đi theo lộ trình ngược lại.

(Lưu ý: Khi phương tiện lưu thông trên tuyến QL.1 qua các địa phương có tuyến đường tránh thì phương tiện đi theo tuyến đường tránh đó và tuân thủ các quy định tổ chức giao thông tại địa phương đó. Không được đi qua các vị trí có biển báo hạn chế chiều cao có giá trị nhỏ hơn chiều cao sau khi xếp hàng của phương tiện (như: hầm đường bộ, cầu vượt ngang đường, các vị trí có cổng hoặc khung giá đỡ trên cao) và phải có biện pháp hạ độ cao tạm thời của phương tiện sau khi xếp hàng, đảm bảo nhỏ hơn chiều cao không chế ghi tại biển báo hạn chế chiều cao mới được phép lưu thông qua. Trên tuyến đường vận chuyển nếu có cầu cấm biển báo hiệu "Hạn chế trọng tải toàn bộ xe" có giá trị nhỏ hơn khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe, phải liên hệ với lực lượng chức năng có thẩm quyền tại địa phương đó để phân luồng, hướng dẫn điều tiết giao thông cho xe đi theo hướng ngược chiều qua đơn nguyên cầu mới tại các vị trí được mở dải phân cách lân cận 2 đầu cầu).

7. Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ

- Chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện phải tuân thủ các quy định của Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả RM/SMRM kéo theo); hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với RM/SMRM phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất; phải có cờ, đèn báo hiệu điểm nhô ra lớn nhất của kích thước bao ngoài của xe theo quy định.

- Khi lưu hành trên đường cao tốc và qua hầm đường bộ, trạm thu phí phải tuân thủ quy định về tốc độ, khoảng cách, làn đường và các quy định về quản lý, khai thác của công trình hoặc hướng dẫn của đơn vị quản lý công trình đó (nếu có).

- Khi qua cầu, xe chạy đúng làn đường với tốc độ quy định trên đường bộ; không dừng, đỗ, phanh, hãm xe trên cầu. Không dừng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

8. Số điện thoại liên hệ của cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe: 0255.3825.827./.

Nơi nhận:

- Cty TNHH TMDV vận tải Anh Khang;
- Cục CSGT;
- Các Khu QLDB: I, II, III, IV;
- Sở XD các tỉnh: Cà Mau, Lạng Sơn;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Phòng CSGT các tỉnh, thành phố: Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Hậu Giang, Cần Thơ, Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Định, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình, Nam Định, Hà Nội, Hồ Chí Minh;
- Lãnh đạo Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, KCHT.tvtri.91

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hà